

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH LÀO CAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2023/HS-PT

Ngày 16-6-2023

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI**

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Bùi Văn Khanh

*Các Thẩm phán:* Ông Vũ Minh Quán và ông Phùng Lâm Hồng

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Thái Vũ Hải Đăng - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai;

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa:*** Bà Lê Thị Khánh Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 6 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 16/2023/TLPT-HS ngày 16/5/2023 đối với bị cáo Tả Văn C, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 14/2023/HS-ST ngày 13/4/2023 của Tòa án nhân dân huyện BT, tỉnh Lào Cai.

***- Bị cáo có kháng cáo:***

**Tả Văn C** (Tên gọi khác: Không) - Sinh ngày 25/10/1993 tại xã XG, huyện BT, tỉnh Lào Cai.

Nơi cư trú: Thôn CH, xã XG, huyện BT, tỉnh Lào Cai. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 01/12; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Tả Văn Đ (đã chết) và bà Phạm Thị K. Bị cáo có vợ là Vàng Thị S và có 01 con sinh năm 2016.

Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Tốt.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 19/12/2022 đến ngày 29/3/2023 được thay đổi biện pháp ngăn chặn Bảo lãnh. Hiện bị cáo đang tại ngoại. Có mặt.

***- Người bào chữa cho bị cáo:*** Bà Đỗ Thị Thu B – Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lào Cai. Có mặt.

***- Bị hại:*** Anh Bùi Văn Th. Địa chỉ: Thôn TL, xã XG, huyện BT, tỉnh Lào Cai. Vắng mặt.

## **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tải Văn C làm bốc vác thuê tại khu vực C Trảng ở thị trấn TL, huyện BT, tỉnh Lào Cai. Khoảng 14 giờ 00 phút ngày 15/8/2022 C điều khiển xe mô tô BKS 24S1-1444 đi theo hướng tỉnh lộ 151 hướng đi XG để về nhà. Đến 14 giờ 19 phút cùng ngày, khi C đi đến gần chợ thị trấn TL đoạn Km 5 + 200m tỉnh lộ 151 thuộc địa phận tổ dân phố số 4, thị trấn TL, huyện BT, Tải Văn C có ý định rẽ vào quán tạp hóa đối diện cổng chợ ở bên trái đường theo hướng đi để mua hàng. Do đó, C bật xi nhan rẽ trái (không nhấn còi cảnh báo) và đánh lái chuyển hướng đi sang phần đường bên trái theo hướng đi mà không giảm tốc độ, quan sát các phương tiện khác đang lưu thông. Lúc này, anh Bùi Văn Th (sinh năm 1973, trú tại thôn TL, xã XG, huyện BT, tỉnh Lào Cai) cũng đang điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 24B1-328.20 trên phần đường của mình từ hướng xã XG đi đến. Nhìn thấy xe của Tải Văn C anh Thiệu liền bấm còi cảnh báo và giảm tốc độ xe đi chậm lại. Lúc này Tải Văn C nghe thấy tiếng còi cảnh báo thì mới phát hiện phía trước phần đường Tải Văn C đang đi có xe mô tô do anh Thiệu điều khiển đến, chỉ còn cách xe của Tải Văn C khoảng 4m-5m. Thấy vậy, Tải Văn C đánh lái sang phải để tránh, nhưng do khoảng cách quá gần đã xảy ra va chạm, đầu xe mô tô do Tải Văn C điều khiển đã đâm thẳng vào phần bên phải đầu xe mô tô do anh Bùi Văn Th điều khiển làm xe mô tô do Tải Văn C điều khiển đổ nghiêng phải trên phần đường bên trái theo hướng đi, còn xe mô tô do anh Bùi Văn Th điều khiển đổ nghiêng trái ở giữa đường. Hậu quả cả Tải Văn C và anh Bùi Văn Th đều bị thương và được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Lào Cai, 02 xe mô tô hư hỏng.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 248/TgT ngày 20/10/2022 của Trung tâm pháp y thuộc Sở y tế tỉnh Lào Cai, kết luận đối với thương tích của anh Bùi Văn Th:

- Khuyết xương trán kích thước (11x05)cm, đáy lõm, mềm: Mức tổn thương cơ thể là 33%.

- Ổ tổn thương não thùy trán trái kích thước (19x30)mm: Mức tổn thương cơ thể là 28%.

- Xuất huyết dưới nhện hiện không còn hình ảnh trên phim chụp CLVT sọ não: Mức tổn thương cơ thể là 09%.

- Vỡ xương mũi hai bên không ảnh hưởng chức năng thở: Mức tổn thương cơ thể là 08%.

- Vỡ xương khẩu cái (xương hàm trên): Mức tổn thương cơ thể là 09%.

- Sẹo mô vùng trán kích thước lớn: Mức tổn thương cơ thể là 03%.

- Sẹo cung lông mày trái kích thước nhỏ: Mức tổn thương cơ thể là 03%.

Áp dụng phương pháp xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể quy định tại Thông tư số 22/2019/TT-BYT. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là: 65% (Sáu mươi lăm phần trăm)”.  
Tại kết luận định giá số 41/KL-HĐĐGTS ngày 10/11/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự UBND huyện BT, kết luận: Một số thiết bị hư hỏng của xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade biển kiểm soát 24B1 - 328.20 bị hư hỏng có tổng giá trị là 2.200.000 đồng.

Bản án hình sự sơ thẩm số 14/2023/HS-ST ngày 13/4/2023 của Tòa án nhân dân huyện BT, tỉnh Lào Cai đã quyết định:

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Tải Văn C phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Xử phạt bị cáo Tải Văn C 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bắt đi thi hành án, được khấu trừ đi thời hạn tạm giam từ ngày 19/12/2022 đến ngày 29/3/2023.

Ngoài ra bản án còn tuyên án phí, quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 26/4/2023, bị cáo Tải Văn C kháng cáo xin hưởng án treo.

#### **Tại phiên tòa:**

Bị cáo Tải Văn C giữ nguyên nội dung kháng cáo và xin Hội đồng xét xử cho bị cáo hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án: Xét thấy Tòa án cấp sơ thẩm xét xử và xử phạt bị cáo Tải Văn C 03 năm tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người đúng tội, mức hình phạt phù hợp với tính chất, mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội của bị cáo. Quá trình xét xử phúc thẩm, bị cáo C không cung cấp được thêm chứng cứ mới để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng Hình sự: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Tải Văn C, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 14/2023/HS-ST ngày 13/4/2023 của Tòa án nhân dân huyện BT, tỉnh Lào Cai về phần hình phạt đối với bị cáo Tải Văn C.

Người bào chữa cho bị cáo Tải Văn C, bà Đỗ Thị Thu B phát biểu quan điểm bào chữa: Bị cáo Tải Văn C là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự. Hoàn cảnh gia đình của bị cáo rất khó khăn, bị cáo phải một mình nuôi con nhỏ. Bị cáo C có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú ổn định, rõ ràng. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án hình sự sơ thẩm

số 14/2023/HS-ST ngày 13/4/2023 của Tòa án nhân dân huyện BT, tỉnh Lào Cai, xử phạt bị cáo Tải Văn C 03 năm tù cho hưởng án treo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên, Thẩm phán, Thư ký trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử tại cấp sơ thẩm đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, xác định các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo

Tại phiên tòa, bị cáo Tải Văn C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 14 giờ 00 phút ngày 15/8/2022, mặc dù không có giấy phép lái xe nhưng bị cáo Tải Văn C vẫn điều khiển xe mô tô tham gia giao thông. Khoảng 14 giờ 19 phút cùng ngày, khi đi gần đến khu vực chợ thị trấn TL, huyện BT đoạn Km5+200m tỉnh lộ 151 thuộc địa phận tổ dân phố số 4, thị trấn TL, huyện BT, do chuyển hướng sang phần đường bên trái theo hướng đi mà không giảm tốc độ, không nhấn còi cảnh báo, không quan sát các phương tiện khác đang lưu thông, xe mô tô do C điều khiển đã va chạm với xe mô tô biển kiểm soát 24B1-328.20 do anh Bùi Văn Th điều khiển, đang di chuyển trên phần đường của mình theo hướng từ XG đi đến. Hậu quả anh Bùi Văn Th bị thương nặng, tỷ lệ tổn thương cơ thể là 65%, tài sản bị thiệt hại là 2.200.000 đồng.

Hành vi của bị cáo Tải Văn C đã vi phạm quy định tại khoản 9 Điều 8 và khoản 2 Điều 15 Luật giao thông đường bộ. Vì vậy Tòa án cấp sơ thẩm xét xử Tải Văn C về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo

Hành vi của bị cáo Tải Văn C là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự an toàn công cộng được pháp luật bảo vệ. Cần phải đưa bị cáo ra xét xử

ng nghiêm minh và có một hình phạt tương xứng với mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo, nhằm phát huy tác dụng giáo dục răn đe và phòng ngừa chung.

Bị cáo Tả Văn C trước khi phạm tội có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra và xét xử sơ thẩm bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Sau khi phạm tội bị cáo đã bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả, bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Ngoài ra bị cáo C có bố để được tặng thưởng huy chương chiến sĩ vẻ vang. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Hội đồng xét xử nhận định, Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nói trên khi quyết định hình phạt đối với bị cáo. Quá trình xét xử phúc thẩm bị cáo không cung cấp được chứng cứ mới để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Do đó mức án Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên đối với bị cáo Tả Văn C là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Tuy nhiên, xét thấy hoàn cảnh bị cáo hết sức khó khăn, thuộc hộ nghèo của địa phương. Vợ bị cáo đã bỏ nhà đi, bị cáo là lao động duy nhất, một mình phải nuôi con nhỏ 07 tuổi đang học lớp 01. Bản thân bị cáo bị bệnh, trong thời gian tạm giam bị cáo đã được cơ quan công an đề nghị thay đổi biện pháp tạm giam vì lý do sức khỏe. Xét thấy, bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú ổn định, rõ ràng, bản thân bị cáo có khả năng tự cải tạo, việc cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự, an toàn xã hội. Do đó quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai tại phiên tòa phúc thẩm đề nghị giữ nguyên bản án sơ thẩm về phần hình phạt đối với bị cáo là không có căn cứ. Kháng cáo của bị cáo Tả Văn C là có căn cứ cần được chấp nhận.

[4] Về án phí: Kháng cáo của bị cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

***Vì các lẽ trên,***

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng Hình sự: Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Tả Văn C, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 14/2023/HS-ST ngày 13/4/2023 của Tòa án nhân dân huyện BT, tỉnh Lào Cai về phần hình phạt đối với bị cáo Tả Văn C như sau:

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự: Tuyên bố bị cáo Tái Văn C phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Xử phạt bị cáo Tái Văn C 03 (ba) năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 (năm) năm kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Tái Văn C cho Ủy ban nhân dân xã XG, huyện BT, tỉnh Lào Cai giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về án phí hình sự phúc thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Tái Văn C không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Lào Cai;
- Sở Tư pháp;
- Phòng hồ sơ CA tỉnh Lào Cai;
- CQTHAHS CA H. BT;
- CQĐT CA H. BT;
- TAND H. BT;
- VKSND H. BT;
- Chi cục THADS H. BT;
- UBND xã XG;
- Bị cáo; Bị hại; Người bào chữa;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Bùi Văn Khanh**